

Số: 598 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 00 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu công nghiệp Ông Kèo tại xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một



số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020 - 2024;

Trên cơ sở Văn bản thẩm định số 715/STC-HĐTĐGD ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh về việc thẩm định phương án giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu công nghiệp Ông Kèo tại xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 106/TTr-STNMT ngày 22 tháng 02 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thuộc dự án Khu công nghiệp Ông Kèo tại xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, với các nội dung sau:

1. Mục đích định giá đất và các thông tin về khu đất định giá

a) Diện tích định giá: Tổng diện tích định giá là 1.568.965,30m² bao gồm đất ở nông thôn: 13.840,00m², đất nông nghiệp: 1.554.360,30m², đất cơ sở tín ngưỡng, đất nghĩa địa: 765,0 m².

b) Vị trí khu đất: Tờ Trích lục và đo chỉnh lý bản đồ địa chính khu đất số 2408/TLBĐ tỷ lệ 1:2000 của Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh 02/10/2008 (gồm 5 tờ bản đồ 1a, 2, 3, 4).

2. Phê duyệt kết quả định giá đất

Theo Chứng thư số 1691/ĐGD-BC ngày 06/12/2021 (kèm Báo cáo số 1961/TTKTTNMT ngày 06/12/2021) do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thực hiện, đã được Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh thẩm định tại Văn bản thẩm định số 715/STC-HĐTĐGD ngày 17/02/2022, giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu công nghiệp Ông Kèo tại xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, cụ thể như sau:

STT	Diễn giải	Vị trí	Giá đất định giá (đ/m ²)
Đất ở nông thôn			
1	Đường đê Ông Kèo đoạn qua xã Vĩnh Thanh, Phước Khánh, Phú Đông	VT1(Từ mốc lộ giới đến hết mét thứ 50)	5.714.000
		VT1(Từ sau mét thửa 50 đến hết mét thứ 100)	4.571.000
		VT1(Từ sau mét thứ 100 đến hết chiều sâu thửa đất)	2.857.000
		VT2 (bê tông, nhựa)	2.977.000
		VT2(đất, cấp phối)	2.382.000

STT	Diễn giải	Vị trí	Giá đất định giá (đ/m ²)
		VT3 (bê tông, nhựa)	2.332.000
		VT3(đất, cấp phối)	1.866.000
		VT4 (bê tông, nhựa)	1.684.000
		VT4(đất, cấp phối, không tiếp giáp hẻm)	1.347.000
A. Đất cơ sở tín ngưỡng, đất nghĩa địa			
2	Đường đê Ông Kèo đoạn qua xã Vĩnh Thanh, Phước Khánh, Phú Đông	VT3 (bê tông, nhựa)	1.632.000
		VT3 (đất, cấp phối)	1.306.000
		VT4 (bê tông, nhựa)	1.179.000
		VT4 (đất, cấp phối, không tiếp giáp hẻm)	943.000
B. Đất nông nghiệp (đất trồng cây hàng năm, đất trồng cây lâu năm)			
3	Đường đê Ông Kèo đoạn qua xã Vĩnh Thanh, Phước Khánh, Phú Đông thuộc đường Nhóm II	VT1(Từ mốc lộ giới đến hết mét thứ 50)	876.000
		VT1(Từ sau mét thửa 50 đến hết mét thứ 100)	701.000
		VT1(Từ sau mét thứ 100 đến hết chiều sâu thửa đất)	438.000
		VT2	609.000
		VT3	541.000
		VT4	438.000
C. Đất nông nghiệp (đất nuôi trồng thủy sản, đất rừng trồng sản xuất)			
4	Đường đê Ông Kèo đoạn qua xã Vĩnh Thanh, Phước Khánh, Phú Đông	VT1(Từ mốc lộ giới đến hết mét thứ 50)	876.000
		VT1(Từ sau mét thửa 50 đến hết mét thứ 100)	701.000
		VT1(Từ sau mét thứ 100 đến hết chiều sâu thửa đất)	438.000
		VT2	609.000
		VT3	541.000
		VT4	438.000

3. Về việc xác định vị trí thửa đất để tính tiền bồi thường được thực hiện theo Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020-2024.

Điều 2. Căn cứ các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chỉ đạo Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Nhơn Trạch tính toán lập phương án bồi thường về đất theo quy định.



Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Nhơn Trạch, Ủy ban nhân dân xã Phước Khánh, các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN 

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Tấn Đức